

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày 18/7/2025.

Về việc “*Ly hôn; tranh chấp
nuôi con chung khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X – Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Huỳnh Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin.

2. Bà Trần Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X – Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X – Đ tham gia phiên Tòa: Bà Hồ Thị Hà Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X – Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2025/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 3 năm 2025, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Minh H, sinh năm 1979; địa chỉ: Khối phố 6, phường T, thành phố Đ.

- Bị đơn: Ông Trần Hải N, sinh năm 1970; địa chỉ: Khối phố 6, phường T, thành phố Đ.

Bà H có mặt, ông N vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị Minh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông N tự nguyện tìm hiểu đến với nhau thành vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 1998 tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh Q. Trong thời gian chung sống, vợ chồng mâu thuẫn do ông N thường xuyên gây gổ, đánh đập bà H vô cớ. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông N.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là Trần Khánh V, sinh năm 1999 và Trần Trung H1, sinh ngày 11/3/2008. Nếu ly hôn bà H yêu cầu nuôi cháu H1 và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung; cháu V đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Trần Hải N đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án nên không có lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và không có lời trình bày tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X – Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đối với nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn là chưa đảm bảo. Trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: xét đơn khởi kiện của bà H là có cơ sở nên đề nghị HĐXX xem xét quyết định cho bà H ly hôn với ông N; giao con chung là Trần Trung H1 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng; phần cấp dưỡng nuôi chung, tài sản chung và nợ chung: bà H không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Võ Thị Minh H có đơn khởi kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con chung đối với ông Trần Hải N, hiện trú tại: Khố phố 6, phường T, thành phố Đ. Vì vậy việc khởi kiện của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực X – Đ là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Ông Trần Hải N là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông N trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện đến với nhau thành vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 1998 tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh Q nên cuộc hôn nhân này là hợp pháp. Nay cuộc sống chung giữa bà H và ông N không có hạnh phúc, nguyên nhân theo bà H trình bày là do ông N thường xuyên gây gổ, đánh đập bà H vô cớ. Hiện nay, bà H và ông N đã ly thân, vợ chồng phân ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Xét thấy, không còn tình cảm với ông N nên bà H yêu cầu được giải quyết cho bà H được ly hôn với ông N.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông N không đến, không thể hiện ý kiến về việc xin ly hôn của bà H, điều này chứng tỏ ông N không có thiện chí mong muốn vợ chồng trở về đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống vợ chồng của bà H và ông N như vậy nếu có kéo dài thì cũng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H đối với ông N.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là Trần Khánh V, sinh năm 1999 và Trần Trung H1, sinh ngày 11/3/2008. Nếu ly hôn bà H yêu cầu nuôi cháu H1 và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung; cháu V đã trưởng thành nên bà Hương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án cháu H1 có nguyện vọng được ở với mẹ, hiện tại bà H có công việc và thu nhập ổn định. Do vậy, để đảm bảo cho việc học tập và phát triển bình thường của con chung nên giao cháu H1 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Phần cấp dưỡng nuôi con chung, bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cháu Trần Khánh V đã trưởng thành, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Võ Thị Minh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*” của nguyên đơn bà Võ Thị Minh H với bị đơn ông Trần Hải N.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Minh H được ly hôn với ông Trần Hải N.

- Về con chung: Giao cho bà Võ Thị Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Trung H1, sinh ngày 11/3/2008 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi trưởng thành. Ông Trần Hải N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng

xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Võ Thị Minh H phải chịu, được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Q theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001850 ngày 10 tháng 3 năm 2025.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Minh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Hải N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Đ;
- VKSND thành phố Đ;
- VKSND Khu vực X;
- UBND phường T;
- Phòng T.H.A DS Khu vực X;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Huỳnh Lý